

7. 5. Theo dõi, giúp đỡ, bồi dưỡng về mặt nghiệp vụ kiểm tra và hướng dẫn sự hoạt động của các tổ thu hóa trong đơn vị cũng như chịu sự giúp đỡ, bồi dưỡng về mặt nghiệp vụ của Cục Kiểm nghiệm.

7. 6. Bộ phận kiểm tra chất lượng hàng xuất khẩu của các Chi nhánh Tổng công ty đóng tại các cảng khẩu không được phép kiểm tra lại các lô hàng xuất khẩu đã được Cục Kiểm nghiệm xác nhận cấp chứng nhận chất lượng trong thời hạn quy định. Trong những trường hợp phát hiện nghi vấn hàng bị đánh tráo, hàng không nguyên đai nguyên kiện, hàng nghi không bảo đảm phẩm chất phải báo cho bộ phận gần nhất của Cục Kiểm nghiệm đề cùng xem xét và giải quyết.

7. 7. Bộ phận kiểm tra chất lượng hàng xuất khẩu địa phương trong quá trình thực hiện chức năng của mình nếu có ý kiến mà không được sự nhất trí của giám đốc đơn vị thì có quyền báo cáo lên bộ phận kiểm tra chất lượng cấp trên và Cục Kiểm nghiệm đề giải quyết.

7. 8. Việc đề bạt, kỷ luật và thuyên chuyển trưởng bộ phận kiểm tra chất lượng hàng xuất khẩu địa phương phải được sự nhất trí của Cục Kiểm nghiệm.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. — Bộ phận kiểm tra chất lượng hàng xuất khẩu địa phương chịu sự chỉ đạo trực tiếp của giám đốc tổ chức sản xuất kinh doanh hàng xuất khẩu địa phương; đồng thời chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ chuyên môn của Cục Kiểm nghiệm.

Điều 9. — Các hành vi vi phạm bản Quy định này tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo pháp luật của Nhà nước.

Điều 10. — Trong quá trình thi hành, nếu gặp mắc mứu khó khăn gì cần phản ánh về Cục Kiểm nghiệm (Bộ Ngoại thương) đề nghiên cứu bổ sung cho phù hợp.

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ của Bộ Tài chính số 3-FT/TC/TQD ngày 9-1-1987 bổ sung Thông tư số 47-TT/TC/TQD ngày 27-12-1985 của Bộ Tài chính về việc thi hành chế độ thu quốc doanh đối với hoạt động thiết kế xây dựng.

Căn cứ vào Thông tư số 47-TT/TC/TQD ngày 27-12-1985 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ thu quốc doanh; nay Bộ Tài chính hướng dẫn việc thi hành chế độ thu quốc doanh đối với hoạt động thiết kế xây dựng như sau:

1. Đối tượng nộp thu quốc doanh

— Những hoạt động thiết kế xây dựng như lập luận chứng kinh tế kỹ thuật thiết kế lập dự toán công trình xây dựng cơ bản (kể cả thiết kế công trình văn hóa, nghệ thuật chi bằng vốn đầu tư xây dựng cơ bản), thiết kế quy hoạch xây dựng của các viện thiết kế, các xí nghiệp thiết kế, các xưởng, phòng hoặc trung tâm dịch vụ làm nhiệm vụ thiết kế thuộc tất cả các ngành như Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước, công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi... đều phải nộp thu quốc doanh.

— Các hoạt động thiết kế của các hội thiết kế, hội kiến trúc... và cá nhân nhận thầu đều phải nộp thu quốc doanh.

2. Đơn vị nộp thu quốc doanh:

— Các viện thiết kế, xí nghiệp thiết kế, xưởng hoặc phòng thiết kế được tổ chức và hoạt động như quy định tại Quyết định số 352-CT ngày 5-11-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

— Các đơn vị giao thầu thiết kế có trách nhiệm nộp thay cho các tổ chức quản

chúng và cá nhân nhận thầu thiết kế có đủ tiêu chuẩn được quy định tại Quyết định số 352-CT ngày 5-11-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

3. Mức thu quốc doanh và chế độ miễn, giảm thu quốc doanh:

a) Mức thu quốc doanh ấn định bằng tỷ lệ phần trăm (%) tính trên doanh thu thiết kế.

— Doanh thu thiết kế của từng hoạt động thiết kế được tính theo giá thiết kế quy định trong các Quyết định số 182-UBXD và 183-UBXD ngày 30-11-1985 của Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước và đã được thể hiện trong các hợp đồng giao nhận thiết kế.

— Mức thu quốc doanh được quy định cụ thể cho các đối tượng như sau:

Các viện thiết kế, các xí nghiệp thiết kế: 20% tính trên doanh thu.

Các xưởng, phòng hoặc trung tâm dịch vụ làm nhiệm vụ thiết kế: 30% tính trên doanh thu.

Các tổ chức quân chủng và cá nhân nhận thầu thiết kế: 40% tính trên doanh thu.

b) Nếu áp dụng mức thu quốc doanh quy định trên, các viện thiết kế, xí nghiệp thiết kế hạch toán kinh tế độc lập bị lỗ hoặc lợi nhuận còn lại không đủ để trích quỹ xí nghiệp (Mức trích cơ bản vào 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi là 2 tháng lương cơ bản thực hiện trong năm; quỹ khuyến khích phát triển sản xuất là 1% nguyên giá tài sản cố định bình quân đang dùng trong năm và tài sản lưu động định mức) thì được miễn hoặc giảm

thu quốc doanh bảo đảm lợi ích cho đơn vị.

Thủ tục miễn, giảm thu quốc doanh phải do cơ quan tài chính xem xét và quyết định, được quy định cụ thể tại Thông tư số 47-TT/TC/TQD ngày 27-12-1985 và công văn hướng dẫn số 183-TC/TQD ngày 27-8-1986 của Bộ Tài chính.

4. Thủ tục nộp thu quốc doanh:

Việc nộp thu quốc doanh được tiến hành đồng thời với việc thanh toán hợp đồng thiết kế. Thủ tục nộp và ngày nộp thu quốc doanh quy định cụ thể tại Thông tư số 47-TT/TC/TQD ngày 27-12-1985 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu quốc doanh.

Trường hợp các đơn vị nhận tiền thiết kế bằng séc hoặc tiền mặt thì ngày nộp thu quốc doanh là ngày kế tiếp sau ngày nhận séc hoặc tiền mặt.

Các đơn vị giao thầu thiết kế phải nộp thu quốc doanh thay cho các tổ chức quân chủng và cá nhân nhận thầu thiết kế. Số tiền thu quốc doanh đó được trừ vào số tiền phải thanh toán theo hợp đồng thiết kế và ngày nộp thu quốc doanh là ngày chuyển tiền thanh toán thiết kế.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1-1-1987

Trong quá trình thực hiện chế độ thu quốc doanh, nếu có gì vướng mắc đề nghị các ngành, các cấp phản ánh kịp thời đề Bộ Tài chính nghiên cứu giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

HỒ TẾ